

Số: 511 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt  
sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn  
thành phố Cam Ranh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2016 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Xét đề nghị của UBND thành phố Cam Ranh tại Công văn số 78/UBND ngày 09/01/2018, ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 48/TTr-STC ngày 05/02/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cam Ranh**

Giá tối đa (đã bao gồm thuế GTGT) dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cam Ranh theo biểu sau:

STT	Đối tượng thu dịch vụ	Đơn vị tính	Giá tối đa (đã bao gồm thuế GTGT)
1	Hộ gia đình có công nhân đến tận nơi lấy rác	Đồng/hộ/tháng	19.600
2	Hộ gia đình không có công nhân đến tận nơi lấy rác	Đồng/hộ/tháng	14.000



STT	Đối tượng thu dịch vụ	Đơn vị tính	Giá tối đa (đã bao gồm thuế GTGT)
3	Cá nhân thuê nhà để ở, học sinh, sinh viên ở khu nội trú, ký túc xá		
A	Nếu có xe đến tận nơi lấy rác	Đồng/người/tháng	7.000
B	Nếu không có xe đến tận nơi lấy rác	Đồng/người/tháng	5.600
4	Hộ kinh doanh buôn bán nhỏ (hộ kinh doanh chưa đóng thuế môn bài, có mức thuế môn bài bậc 4, bậc 5, bậc 6)		
a	Buôn bán nhỏ hàng ăn uống (chưa quản lý thu thuế môn bài)	Đồng/hộ/tháng	29.400
b	Hộ kinh doanh hàng ăn uống có đóng thuế môn bài	Đồng/hộ/tháng	32.200
c	Hộ kinh doanh ngành hàng khác	Đồng/hộ/tháng	24.500
d	Hộ buôn bán không có lô sạp cố định, không bán hàng ăn uống	Đồng/hộ/tháng	22.400
5	Hộ kinh doanh trong các chợ hạng 3		
a	Hộ kinh doanh hàng ăn uống	Đồng/hộ/tháng	35.000
b	Hộ kinh doanh ngành hàng khác	Đồng/hộ/tháng	26.600
c	Hộ buôn bán không có lô sạp cố định, không bán hàng ăn uống	Đồng/hộ/tháng	24.500
6	Hộ kinh doanh trong các chợ hạng 1, hạng 2		
a	Hộ kinh doanh hàng ăn uống, rau củ quả chưa chế biến, thực phẩm tươi sống, hải sản	Đồng/hộ/tháng	39.200
b	Hộ kinh doanh ngành hàng khác	Đồng/hộ/tháng	29.400
7	Các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, đảng, đoàn thể, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, văn phòng làm việc của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, viện nghiên cứu	Đồng/cơ quan/ Tháng	72.800
8	Cửa hàng, kho hàng, trụ sở giao dịch của các doanh nghiệp, công ty thuộc các thành phần kinh tế	Đồng/cửa hàng/ tháng	371.000

STT	Đối tượng thu dịch vụ	Đơn vị tính	Giá tối đa (đã bao gồm thuế GTGT)
9	Hộ kinh doanh buôn bán lớn (hộ kinh doanh có mức thuế môn bài bậc 1, bậc 2, bậc 3)		
a	Hộ kinh doanh ngành ăn uống	Đồng/hộ/tháng	184.800
b	Hộ kinh doanh ngành hàng khác	Đồng/hộ/tháng	151.200
10	Khách sạn không kinh doanh ăn uống	Đồng/khách sạn/tháng	184.800
11	Khách sạn có kinh doanh ăn uống		
a	Trên 20 phòng	Đồng/khách sạn/tháng	445.000
b	Từ 20 phòng trở xuống	Đồng/khách sạn/tháng	371.000
12	Cửa hàng, nhà hàng kinh doanh ăn uống	Đồng/cửa hàng/tháng	371.000
13	Các nhà máy, bệnh viện, chợ, siêu thị, nhà ga, bến cảng, bến tàu, bến xe, các cơ sở sản xuất thuộc các thành phần kinh tế (không bao gồm các cơ sở quy định tại Mục 14 dưới đây)	Đồng/tấn rác	340.200
14	Các cơ sở chế biến thủy sản, cơ sở giết mổ gia súc, cơ sở sản xuất hóa chất, các đơn vị tổ chức hội chợ trên địa bàn	Đồng/tấn rác	442.400
15	Các công trình xây dựng	Đồng/m <sup>3</sup>	327.600

## **Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

### **1. UBND thành phố Cam Ranh chịu trách nhiệm:**

a) Quyết định mức giá cụ thể để áp dụng cho từng đối tượng trên địa bàn phù hợp với từng thời kỳ nhưng không vượt mức giá tối đa nêu trên.

b) Quyết định và công khai các đối tượng được miễn nộp tiền giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn (nếu có).

c) Chỉ đạo đơn vị trực thuộc được giao nhiệm vụ tổ chức thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn, có biện pháp tổ chức thu tiền dịch vụ, hạn chế thu sót đối tượng, thu không đủ mức thu quy định; số thu nộp ngân sách theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

công khai, niêm yết giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và thu theo giá niêm yết.

d) Trong trường hợp có biến động tăng hoặc giảm chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách, chịu trách nhiệm lập phương án giá, đề xuất mức giá dịch vụ mới phù hợp với biến động tăng hoặc giảm chi phí, gửi hồ sơ về Sở Tài chính, Sở Xây dựng, để tổ chức cuộc họp thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa: Chịu trách nhiệm hướng dẫn cụ thể về hóa đơn, chứng từ và trích nộp thuế theo quy định.

### 3. Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan và UBND thành phố Nha Trang tổ chức thẩm định phương án giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng từ nguồn vốn ngân sách theo đề nghị của UBND thành phố Cam Ranh, báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh theo quy định.

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, thu, chi và quyết toán tiền thu dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cam Ranh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4111/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 Về việc ban hành giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải; dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2017 trên địa bàn thành phố Cam Ranh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế; UBND thành phố Cam Ranh; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, HP, Hle, HM



**TỈNH ỦY BAN NHÂN DÂN**  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

**Trần Sơn Hải**